

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

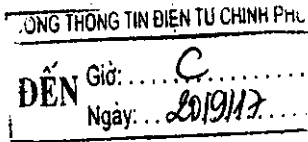
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /2017/QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 18 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3068 /TTr-STC ngày 07 tháng 9 năm 2017 về việc ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà và tỷ lệ phần trăm chất lượng còn lại để làm cơ sở tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Các nội dung khác không nêu trong Quyết định này thì thực hiện theo Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về Lệ phí trước bạ và Thông tư số 301/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ và các văn bản khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng phải nộp lệ phí trước bạ đối với nhà theo quy định.

Điều 3. Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

1. Giá 01/m² (một mét vuông) nhà (đồng/m²) được áp dụng theo quy định tại Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về cấp nhà, hạng nhà, giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Tỷ lệ chất lượng còn lại của nhà để làm căn cứ tính thu lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; cụ thể như sau:

a) Kê khai lệ phí trước bạ lần đầu đối với nhà có thời gian đã sử dụng dưới 5 năm: 100%;

Kê khai lệ phí trước bạ lần đầu đối với nhà có thời gian đã sử dụng từ 5 năm trở lên thì áp dụng tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà có thời gian đã sử dụng tương ứng tại điểm b khoản này.

b) Kê khai lệ phí trước bạ lần thứ 2 trở đi:

Thời gian đã sử dụng	Nhà biệt thự (%)	Nhà cấp I (%)	Nhà cấp II (%)	Nhà cấp III (%)	Nhà cấp IV (%)
Dưới 5 năm.	95	90	90	80	80
Từ 5 đến 10 năm.	85	80	80	65	65
Trên 10 năm đến 20 năm.	70	60	55	35	35
Trên 20 năm đến 50 năm.	50	40	35	25	25
Trên 50 năm.	30	25	25	20	20

c) Thời gian đã sử dụng của nhà được tính từ thời điểm (năm) xây dựng hoàn thành bàn giao nhà (hoặc đưa vào sử dụng) đến năm kê khai, nộp lệ phí trước bạ đối với nhà đó. Trường hợp hồ sơ không đủ căn cứ xác định được năm xây dựng nhà thì theo năm mua nhà hoặc nhận nhà.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Cục Thuế tỉnh và các đơn vị có liên quan tổng hợp các vướng mắc, đề xuất giải pháp tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà trên địa bàn tỉnh khi có sự thay đổi về chính sách, hoặc biến động về giá.

2. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính căn cứ giá thực tế xây dựng mới một mét vuông sàn nhà đối với từng cấp nhà, hạng nhà khi tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 53/2014/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành quy định về cấp nhà, hạng nhà, giá nhà, giá vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để làm cơ sở tính lệ phí trước bạ của nhà.

3. Trách nhiệm của Cục thuế:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định tại Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm tổng hợp vướng mắc, đề xuất biện pháp giải quyết gửi Sở Tài chính để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02/ tháng 10 năm 2017 và thay thế Quyết định số 2821/2006/QĐ-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc ban hành bảng giá nhà xây dựng mới và tỷ lệ chất lượng còn lại của nhà làm căn cứ cho việc tính lệ phí trước bạ áp dụng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính Phủ;
- Bộ Tư Pháp (Cục kiểm tra văn bản);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Website Chính phủ;
- TTr.Tỉnh ủy; TTr.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Trung tâm Công báo - Tin học Tỉnh;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, STC (2).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH *gmkh*



HỌ CHỮ TỊCH

Nguyễn Thành Long